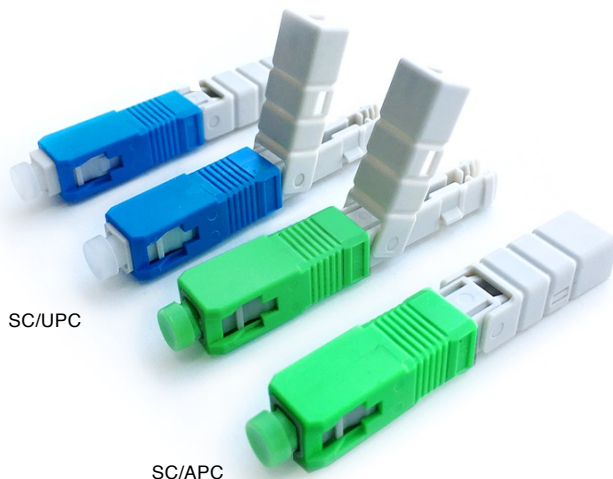


LOẠI GẬP - 3 ĐIỂM KHÓA

FAOC-VF



Mô tả

Đầu nối quang nhanh FAOC-VF của hãng AJW – Hàn Quốc được thiết kế để kết nối và quản lý mỗi nối quang tại hiện trường với công nghệ kết nối cơ khí sợi quang rãnh chữ V của AJW cùng hệ thống khóa 3 điểm. Nó làm giảm tỉ lệ lỗi và cho phép nối lại nhiều lần trong lĩnh vực này mà không cần đến bất kỳ mộ dụng cụ nào kèm theo.

Tính năng

- Phù hợp tiêu chuẩn quốc tế TIA/EIA 604-3 (SC)
- Công nghệ khóa sợi quang tại 3 điểm: 0.125mm, 0.25mm, 2x3mm
- Số lần sử dụng lại: $\Delta IL \leq 0.3dB$ (≥ 5 lần) / $\Delta IL \leq 0.5dB$ (≥ 10 lần)
- Số lần cắm vào adapter: > 500 lần
- Nhiệt độ hoạt động: $- 40^{\circ}C$ to $+ 75^{\circ}C$
- Nhiệt độ bảo quản : $- 40^{\circ}C$ to $+ 85^{\circ}C$
- Độ ẩm: $< 95\% RH$
- Phù hợp với cáp thuê bao dẹt 2x3mm
- Thời gian lắp đặt: 90 giây
- Khóa đuôi cáp dạng gập. Không xoay ốc.
- Công nghệ kết nối sợi rãnh V độc đáo của AJW-Hàn Quốc. Công nghệ 1 chạm với chu trình trượt và kẹp.
- Có in tháng năm sản xuất rõ ràng, chắc chắn trên vỏ ngoài đầu nối.
- Có mã số serial in trên thân thiết bị, không bị mờ theo thời gian.
- Thời gian bảo hành: ≥ 12 tháng

Thông số kỹ thuật FAOC-VF

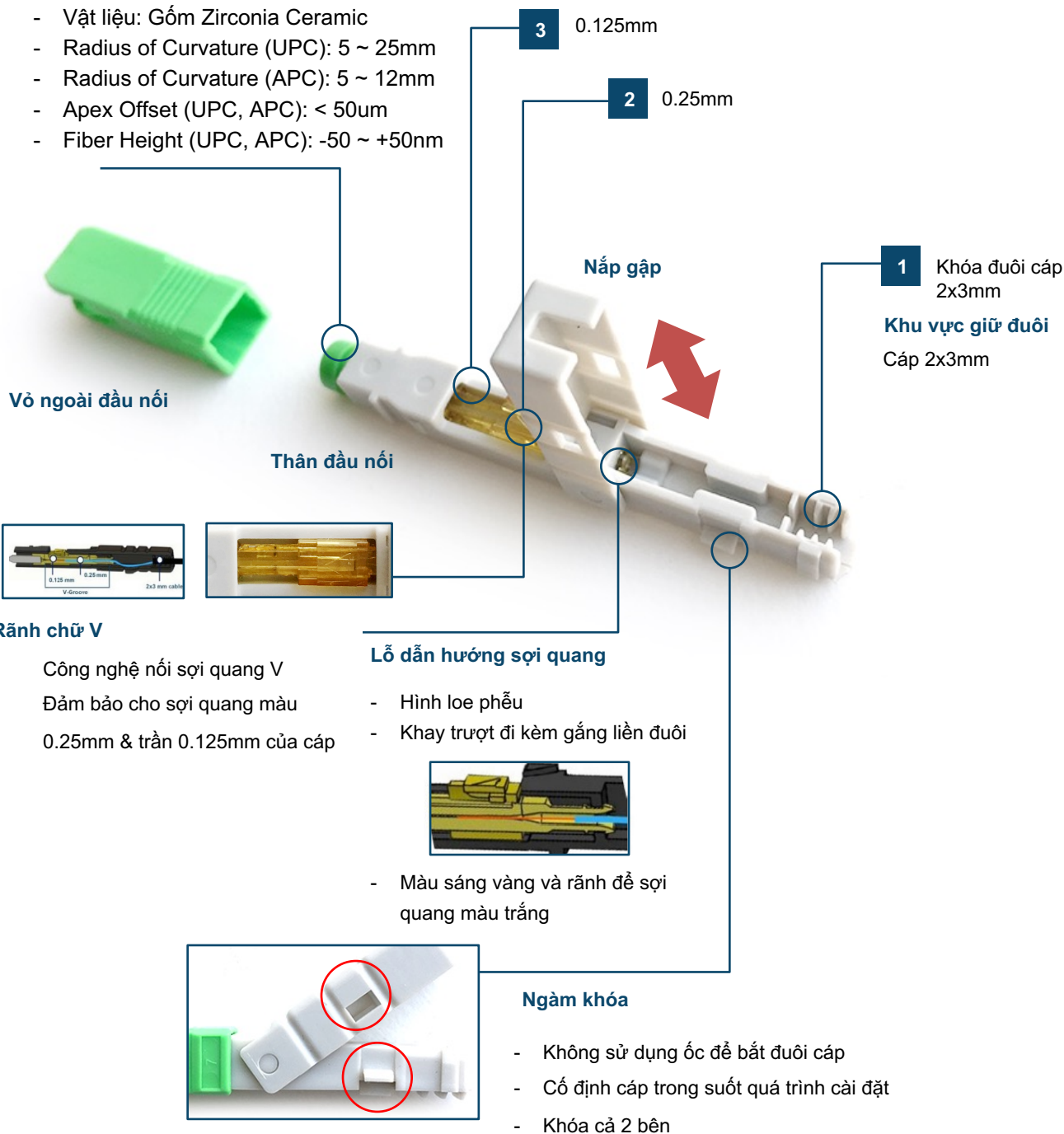
Mã hàng	Kích thước (mm)	L tốt / L cắt	Suy hao xen	Suy hao phản hồi
AJW-FAOC-VF-SC/UPC	54 x 9 x 8.3	24 / 10	$\leq 0.3dB$	$\geq 45dB$
AJW-FAOC-VF-SC/APC	54 x 9 x 8.3	24 / 10	$\leq 0.3dB$	$\geq 55dB$

Cấu trúc FAOC-VF

Lõi gồm Ferrule

- Vật liệu: Gốm Zirconia Ceramic
- Radius of Curvature (UPC): 5 ~ 25mm
- Radius of Curvature (APC): 5 ~ 12mm
- Apex Offset (UPC, APC): < 50um
- Fiber Height (UPC, APC): -50 ~ +50nm

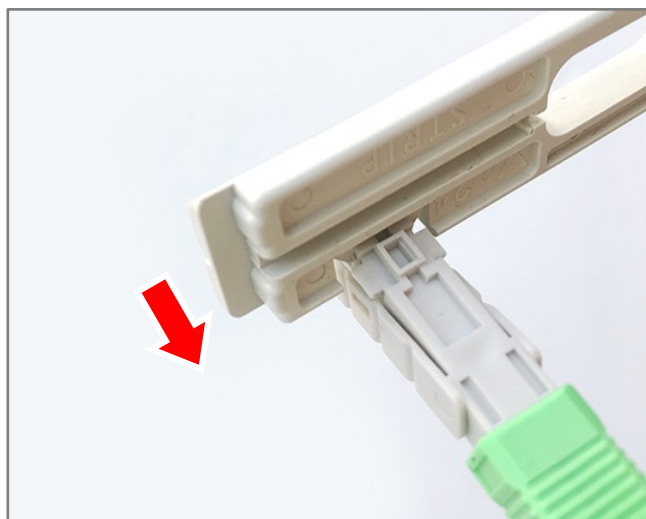
Khóa cáp 3 điểm (1,2,3)



Tính năng

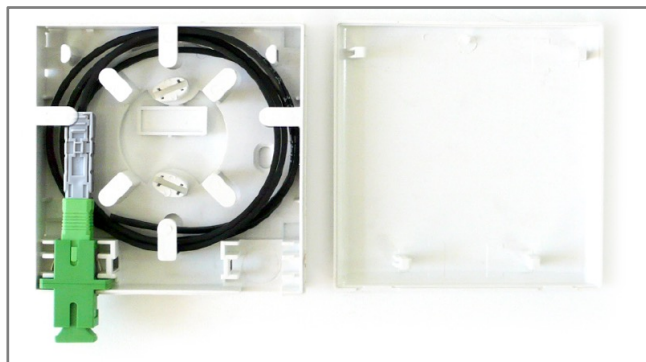
Mở đuôi gập đầu nối

- Cung cấp kèm theo khuôn nhựa đa chức năng để đo tuốt, cắt và mở đuôi đầu nối.
- Đưa 2 mũi tên nằm thẳng vào rãnh cuối cùng trên nắp đuôi gập đầu nối, sau đó nhấn xuống.



Ứng dụng

- Kích thước ngắn gọn vì vậy đầu nối quang nhanh gắn được hầu hết trong hộp thuê bao mini hiện có trên thị trường.
- Gắn được các đầu cuối khách hàng và hộp OTB ngoài trời.
- Lắp đặt gọn trong hộp ATB, với bán kính uốn cong của sợi quang luôn $\geq 30\text{mm}$.



Khuôn nhựa đa chức năng FAOC



Mặt trước



Mặt sau

Mô tả

Khuôn nhựa mới cải tiến của hãng AJW màu trắng được thiết kế đa chức năng 3 trong 1 để tạo tiện ích dễ dàng trong quá trình thi công đầu FAOC-VF, nhanh chóng hiệu quả bao gồm: Đo và tuốt lớp sợi màu, đo để cho vào dao cắt sợi quang và chức năng mở nắp đầu nối.

Tính năng:

- Tuốt, đo cắt và ở đuôi.
- Không cần bất kỳ 1 dụng cụ nào thêm.
- Khi đo cắt trên dao cắt chính xác thì phù hợp với mọi loại dao cắt chính xác trên thị trường (Luôn tháo thước đo trên dao cắt ra, trước khi sử dụng khuôn này)

3 in 1

- Chức năng mở nắp
- Đo tuốt sợi có lớp sơn
- Đo để đưa đến dao cắt sợi quang

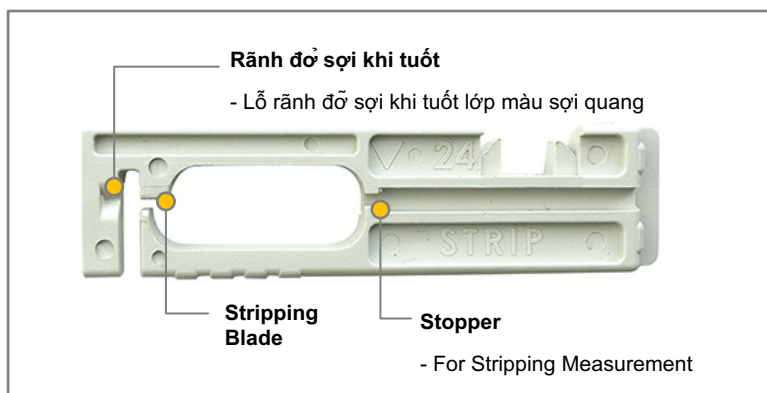
Thông số kỹ thuật

Mã hàng	Kích thước (mm)	Chiều dài tuốt vỏ/ cắt sợi quang	Diễn giải
Khuôn nhựa đa chức năng FAOC-VF	62 x 16 x 5.9	24 / 10	Cấp kèm cho 10 đầu nối nhanh

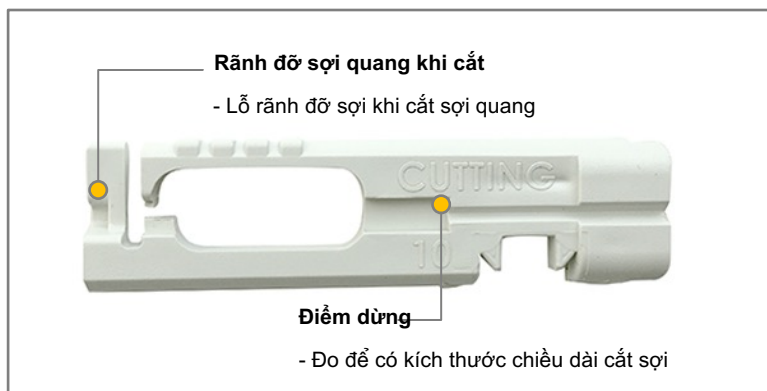
Cấu trúc đa chức năng



Mở



TUỐT



Đo để cắt sợi



A. J. World Co., Ltd.
16, Magokjungang 14-ro, Gangseo-gu
Seoul, 07789, Republic of Korea
Tel. +82-2-567-5216 Fax. +82-2-563-2433
www.ajw.co.kr

Field Connector FAOC-VF

Tiêu chuẩn đóng gói

#	Model	Components
1	AJW-FAOC-VF-SC/UPC	FAOC-VF-SC/UPC 1 cái, vải sạch, hướng dẫn sử dụng
2	AJW-FAOC-VF-SC/APC	FAOC-VF-SC/APC 1 cái, vải sạch, hướng dẫn sử dụng

1 Khuôn đo VFAOC đa năng cấp kèm cho 10 cái đầu nối nhanh.

Tiêu chuẩn kỹ thuật

Category	Condition	Test Standards
Ferrule	Chất liệu Zirconia ceramic	Chất liệu Zirconia ceramic
Suy hao xen	-	$\leq 0.3\text{dB}$
Suy hao phản hồi	-	SC/UPC: $\geq 45\text{dB}$, SC/APC: $\geq 55\text{dB}$
Chịu rung động	Rải tần số rung: 10-55-10Hz Biên độ: 1.52mm($\pm 0.75\text{mm}$) Chu kỳ: 4 phút Thời gian: 1 giờ / X.Y.Z hướng	Suy hao xen thay đổi so ban đầu: $\leq 0.2\text{dB}$
Chịu lực kéo	Lực giữ cáp: $\geq 30\text{N}$	Suy hao xen thay đổi so ban đầu: $\leq 0.2\text{dB}$
Chịu va đập	Rơi tự do: 4 M	Suy hao xen thay đổi so ban đầu: $\leq 0.2\text{dB}$
Số lần sử dụng lại	≥ 5 lần	Suy hao xen thay đổi so ban đầu: $\leq 0.3\text{dB}$, Không gây hư hỏng cơ khí
	≥ 10 lần	Suy hao xen thay đổi so ban đầu: $\leq 0.5\text{dB}$, Không gây hư hỏng cơ khí
Số lần cắm vào adapter	> 500 lần	Suy hao xen thay đổi so ban đầu: $\leq 0.2\text{dB}$
Chịu chu kỳ nhiệt độ	Chu kỳ: 8giờ Tổng cộng: 12 chu kỳ / 96 giờ Duy trì nhiệt độ: 1 giờ *Chu kỳ: 23 \rightarrow -40 \rightarrow 23 \rightarrow +75 \rightarrow 23	Suy hao xen thay đổi so ban đầu: $\leq 0.5\text{dB}$ (Trước, sau và trong quá trình kiểm tra) Suy hao phản hồi: $\geq 35\text{dB}$ (Trong suốt quá trình kiểm tra) Không gây hư hỏng cơ khí (Bao gồm không biến đổi bên ngoài)
Lão hóa độ ẩm	40 °C (Độ ẩm tương đối: 95%) Thời gian: 96 giờ	Suy hao xen thay đổi so ban đầu: $\leq 0.2\text{dB}$ (Trước, sau và trong quá trình kiểm tra) Suy hao phản hồi: $\geq 35\text{dB}$ (Trong suốt quá trình kiểm tra) Không gây hư hỏng cơ khí (Bao gồm không biến đổi bên ngoài)